

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 39/2021/HSST

Ngày: 05-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Châu Long và ông Nguyễn Anh Đông.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Thê - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Lục Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2021/TLST-HS ngày 08/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-HS ngày 25/10/2021, đối với bị cáo:

Trịnh Duy H, sinh năm 1998 tại tỉnh Đắk Nông; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 02, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Trịnh Văn S (sinh năm: 1971) và bà Phạm Thị H (sinh năm 1976); bị cáo có vợ là H'P Niê (chưa đăng ký kết hôn), sinh năm 2002 và 01 con, sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

Bị hại:

1. Ông Lã Quang T, sinh năm 1962. Địa chỉ: Thôn 02, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Có mặt.

2. Bà Trần Thị K, sinh năm 1965. Địa chỉ: Thôn 02, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Duy H là hàng xóm với ông Lã Quang T nên biết nhà ông T có nuôi nhiều thỏ. Khoảng 23 giờ ngày 10/6/2021 H đi xe mô tô ngang qua nhà ông T thì nảy sinh ý định trộm cắp thỏ để về làm thịt ăn nhậu. Sau đó H về nhà để cất xe mô tô rồi đi bộ ra trước nhà ông T và trèo hàng rào lưới B40 và đi vòng ra phía sau thì thấy có nhiều thỏ được nuôi nhốt trong chuồng nhưng không có đồ đựng, H trèo qua hàng rào lưới B40 phía sau nhà ông T hướng ra phía ruộng đến nhà bà Trịnh Thị K (là cô ruột của H), lúc này chỉ có Phạm Văn S là con trai bà K đang ngủ trong nhà, H tìm kiếm được 01 bao tải màu xanh do bà K vứt sau nhà. Sau đó H cầm bao quay lại nhà ông T rồi trèo qua hàng rào lưới B40 phía sau nhà và tiến đến chuồng thỏ để bắt 08 con thỏ bỏ vào bao, tay cầm thêm 02 con thỏ trưởng thành (khoảng 2kg/con) rồi trèo qua hàng rào lưới B40 đến nhà bà K thả vào trong nhà tắm và khép cửa lại. H tiếp tục cầm bao màu xanh quay lại nhà ông T để trộm cắp 09 con thỏ cho vào bao màu xanh, ngoài ra tay ôm hộp gỗ đựng 05 con thỏ nhỏ (06 ngày tuổi) và trèo qua hàng rào lưới B40 đến nhà bà K và thả số thỏ vừa trộm cắp được vào nhà tắm cùng 10 con thỏ ban đầu và khép cửa lại, còn hộp gỗ đựng 05 con thỏ nhỏ H để bên cạnh nhà tắm và dùng bao màu xanh che đậy lại, sau đó H vào trong nhà bà K ngủ. Đến sáng ngày 11/6/2021, sau khi ngủ dậy, H thấy số thỏ trong nhà tắm chạy ra ngoài hết, lo sợ bị phát hiện nên H cầm hộp gỗ đựng 05 con thỏ nhỏ mang ra góc bờ ao nhà H cất giấu rồi đi làm.

Sáng ngày 11/6/2021 gia đình ông T thấy mất thỏ nên đi tìm kiếm thì thấy số thỏ bị mất đang ở khu vực gần nhà tắm của bà K nên ông T bắt lại được 15 con thỏ (trong đó 14 con còn sống và 01 con đã chết), số thỏ còn lại gồm 04 con thỏ trưởng thành và hộp gỗ đựng 05 con thỏ con khoảng 06 ngày tuổi thì không tìm được. Sau đó ông T trình báo Công an xã Nam Dong sự việc trên, Công an xã đã mời bị cáo lên làm việc và bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 21/KL-HĐĐGTS ngày 29/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cư Jút kết luận: 15 (mười lăm) con thỏ, tổng trọng lượng là 39,5 kg, giá trị thiệt hại của tài sản tại thời điểm bị xâm hại ngày 10/6/2021 là 2.962.000 đồng (Hai triệu chín trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Đối với 01 (một) hộp bằng gỗ kích thước 35cm x 20cm x 12cm đã cũ, mục nát, không còn giá trị nên ông T, bà K từ chối định giá; 04 (bốn) con thỏ trưởng thành và 05 (năm) con thỏ con (06 ngày tuổi) đựng trong hộp gỗ bị mất, cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy, không đủ căn cứ để định giá tài sản.

Đối với 01 (một) bao tải màu xanh (là loại bao đựng rác, không có giá trị) mà H dùng để trộm cắp thỏ, H đã mang ra bờ ao nhà H để cùng hộp gỗ, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy nên không có căn cứ để xử lý.

Vật chứng của vụ án Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút thu giữ: 15 con Thỏ, tổng trọng lượng 39,5kg (trong đó 14 con sống và 01 con chết) do ông T giao nộp; 01 hộp gỗ kích thước 35cm x 20cm x 12cm dùng để đựng Thỏ con, do bị cáo giao nộp.

Tại cáo trạng số: 43/CTr-VKS ngày 08/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã truy tố bị cáo Trịnh Duy H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng không oan, bị cáo đồng ý với kết luận định giá tài sản của Hội đồng giám định trong tố tụng hình sự huyện Cư Jút.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vào khoảng 23 giờ, ngày 10/6/2021, tại nhà ông Lã Quang T thuộc Thôn 2, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông, Trịnh Duy H đã có hành vi lén lút trộm cắp 15 con thỏ, tổng trọng lượng 39,5kg, trị giá 2.962.000 đồng của gia đình ông Lã Quang T và bà Trần Thị K. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trịnh Duy H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trịnh Duy H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Duy H từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.
- Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút về việc trả lại 14 con thỏ, tổng trọng lượng 39,5 kg và 01 hộp gỗ kích thước 35cm x 20cm x 12cm cho ông Lã Quang T là chủ sở hữu hợp pháp.
- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và số tiền 1.500.000 đồng do bị cáo bồi thường, không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Duy H thừa nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi đúng với hành vi cáo trạng đã truy tố và thống nhất với tội danh, điều luật, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã đề nghị, không có ý kiến phản đối, kêu oan. Bị cáo không bào chữa và cũng không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được trở về hòa nhập với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cư Jút, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển mọi hành vi của bản thân trong cuộc sống. Bị cáo cũng như pháp luật buộc bị cáo phải biết tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ. Song, do ý thức coi thường pháp luật, lười lao động nhưng muốn có tiền tiêu xài không bằng chính sức lao động của mình, nên vào khoảng 23 giờ, ngày 10/6/2021, tại nhà ông Lã Quang T thuộc Thôn 2, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông, Trịnh Duy H đã có hành vi lén lút trộm cắp 15 con thỏ, tổng trọng lượng 39,5kg, trị giá 2.962.000 đồng của gia đình ông Lã Quang T và bà Trần Thị K. Vì vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trịnh Duy H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, cụ thể:

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

... ”.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của ông Lã Quang T và bà Trần Thị K. Do vậy, HĐXX xét thấy để đảm bảo việc giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ mà bị cáo gây ra. Tuy nhiên, bị cáo đã bồi thường số tiền 1.500.000 đồng cho bị hại; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này quyết định hình phạt đối với bị cáo và cũng cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Mặt khác, trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, bị cáo có 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy HĐXX xét thấy chỉ cần xử phạt bị cáo mức hình phạt bằng mức thời gian tạm giữ, tạm giam cũng đủ răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với Phạm Văn S khi H trộm cắp tài sản thì S đang ngủ trong nhà, không biết sự việc nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với 04 con Thỏ trưởng thành và 05 con Thỏ nhỏ đựng trong hộp gỗ, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy nên không đủ căn cứ định giá tài sản; Đối với 01 hộp gỗ đã cũ, mục nát và không có giá trị sử dụng nên bị hại từ chối định giá; Đối với 01 cái bao màu xanh (bao đựng rác) Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy nên không có căn cứ xử lý.

[6] Về vật chứng vụ án: Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút về việc trả 14 con thỏ, tổng trọng lượng 39,5 kg và 01 hộp gỗ kích thước 35cm x 20cm x 12cm cho ông Lã Quang T là chủ sở hữu hợp pháp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và số tiền 1.500.000 đồng từ bị cáo, không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Duy H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Duy H 03 (ba) tháng 14 (mười

bốn) ngày tù, trừ đi thời gian bị cáo đã bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/07/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm 05/11/2021 là 03 (ba) tháng 14 (mười bốn) ngày.

Căn cứ khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút về việc trả lại 14 con thỏ, tổng trọng lượng 39,5 kg và 01 hộp gỗ kích thước 35cm x 20cm x 12cm cho ông Lã Quang T là chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trịnh Duy H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông.
- Phòng PV06; PC10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CA huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ; VP; BP-THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Tiến Thọ